

Số: 221/BC-UBND

Quảng Trị, ngày 06 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO

Tình hình phát triển kinh tế - xã hội tháng 11 năm 2016

1. VỀ LĨNH VỰC KINH TẾ:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản:

1.1. Nông nghiệp: Trong tháng 11 đã thu hoạch xong vụ Hè Thu và đang tiến hành gieo tría vụ lúa Mùa. Một số nơi, người dân đã bắt đầu gieo trồng cây màu vụ Đông xuân năm 2016-2017¹.

Vụ lúa Hè Thu gieo cấy 22.157,9 ha, tăng 10,1% (+2.039,4 ha) so với vụ Hè Thu năm trước; năng suất đạt 51,9 tạ/ha, tăng 5,5% (+2,7 tạ/ha); sản lượng đạt 11.4891,2 tấn, tăng 16,1% (+15.908,2 tấn).

Vụ lúa Mùa gieo tría được 1.902,2 ha ở 2 huyện miền núi Hướng Hóa và Đakrông, giảm 3,5% (-68 ha) so với vụ Mùa năm trước; hiện nay lúa Mùa đã thu hoạch 1.495 ha, đạt 78,6% diện tích gieo cấy và tăng 8,4% so với cùng kỳ năm trước.

Cây công nghiệp dài ngày sinh trưởng và phát triển ổn định, diện tích cây cà phê trồng mới đạt 100 ha, cây cao su trồng mới đạt 520 ha, cây hồ tiêu trồng mới đạt 78 ha, cây chuối trồng mới đạt 250 ha. Xuất hiện một số loại sâu bệnh, dịch hại trên cây gây thiệt hại đáng kể cho người dân².

Chăn nuôi tiếp tục phát triển ổn định, trong tháng không có dịch bệnh xảy ra. Ước tính đến tính đến 01/11/2016, đàn trâu có 26.680 con, tăng 7,9% so với cùng kỳ năm 2015; đàn bò có 69.370 con, tăng 25,3%; đàn lợn (không tính lợn sữa) có 286.864 con, tăng 4,4%; đàn gia cầm có 2.594,6 nghìn con, tăng 18,7%; trong đó: đàn gà 1.991 nghìn con, tăng 20,9%. Trong tháng 11/2016, trên địa bàn tỉnh không xảy ra dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm.

1.2. Lâm nghiệp:

Trong tháng 11, diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 1.269 ha, tăng 4% so với cùng tháng năm trước; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 10.272 m³, tăng 10,1%; khai thác củi ước đạt 5.700 ste, giảm 39,1%. Tính từ đầu năm 2016, diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 3.250 ha, tăng 1,2% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 435.800 m³, tăng 10,9%; khai thác củi ước đạt 187.150 ste, giảm 20,4%.

¹ toàn tỉnh đã gieo trồng được: cây khoai lang 144 ha, tăng 1,4% so với vụ Đông Xuân 2015-2016; rau các loại 165 ha, tăng 16,2%; hoa các loại 34 ha, tăng 7,7%.

² Bệnh tuyến trùng, rệp sáp, dóm lá, thán thư trên cây hồ tiêu; rệp, bệnh khô cành, thán thư, nấm hồ trên cây cà phê; bệnh xì mũ, loét sọc mặt trên cây cà phê.

Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng luôn được chú trọng, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị kiểm tra, rà soát hiện trường, làm việc với các chủ rừng, các lực lượng vũ trang để thống nhất phương án hỗ trợ lực lượng, phương tiện khi có cháy rừng xảy ra. Từ đầu năm đến nay đã xảy ra 8 vụ cháy rừng, tăng 5 vụ so với cùng kỳ năm trước; diện tích rừng bị cháy 31,7 ha, giảm 18,7%. Các cơ quan chức năng đã phát hiện và bắt giữ 323 vụ vi phạm hành chính; xử lý hành chính 311 vụ; lâm sản tịch thu 712,5 m³ gỗ các loại, 310,8 kg động vật rừng và sản phẩm động vật rừng.

1.3. Thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản và tổng lượng đánh bắt thủy sản đều giảm so với tháng cùng kỳ năm trước. Cụ thể:

Diện tích nuôi trồng thủy sản trong tháng 11 ước đạt 43,5 ha, giảm 22,3% so với cùng tháng năm trước; trong đó: nuôi cá 10 ha; nuôi tôm 33,5 ha. Tính chung 11 tháng năm 2016, diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 3.112,5 ha, tăng 2,7% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: nuôi cá 2.076 ha, tăng 6,6%; nuôi tôm 1.022 ha, giảm 3,2%; nuôi thủy sản khác 1,8 ha, giảm 40%; ương nuôi giống thủy sản 12,7 ha, giảm 45,7%.

Tổng sản lượng thủy sản tháng 11 ước đạt 2.056 tấn³, giảm 45% so với cùng tháng năm trước. Tính từ đầu năm 2016 ước đạt 21.611⁴ tấn, giảm 28,6% so với cùng kỳ năm trước. Trong 11 tháng đầu năm, toàn tỉnh sản xuất được 5 triệu con tôm giống, giảm 98,1% và 29,5 triệu cá giống, tăng 1,7% so với tháng cùng kỳ.

2. Công nghiệp

2.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 11/2016 chỉ tăng 0,27% so với tháng trước và tăng 15,53% so với tháng cùng kỳ năm trước. Trong đó: Ngành công nghiệp khai khoáng tăng 27,65%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 12,12%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước, điều hòa không khí tăng 30,42%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 18,3% so với tháng cùng kỳ năm trước.

Tính từ đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 10,15% so với cùng kỳ năm 2015; Trong đó: Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11,69%; công nghiệp khai khoáng tăng 2,37%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 6,04%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 5,52% so với cùng kỳ năm trước.

2.2. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu:

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu có mức tăng cao so với tháng cùng kỳ năm trước như: Ván ép tăng 232,56%; lốp xe các loại tăng 97,63%; tấm lợp pro xi măng tăng 53,18%; nước hoa quả, cam táo tăng 49,87%; điện sản xuất 41,25%; đá xây dựng tăng 35,96%; Quặng Ilmenite và tinh quặng Ilmenite tăng 29,03%;

³ Trong đó: Sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 712 tấn, giảm 5,7%; sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 1.344 tấn, giảm 54,9% so với cùng tháng năm trước.

⁴ Trong đó: Sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 7392 tấn, giảm 5,5%; sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 14.219 tấn, giảm 36,3% so với cùng kỳ năm trước.

nước uống được tăng 19,08%; diện thương phẩm tăng 18,49%; vó bảo, dăm gỗ tăng 10,23%. Một số sản phẩm duy trì mức tăng ổn định như: Bia dạng lon tăng 8,68%; sẫm xe các loại tăng 8,47%; quặng zircon và tinh quặng zircon tăng 5,29%; gạch xây tăng 1,46%. Bên cạnh đó, một số sản phẩm chứng lại và giảm như: Dầu nhựa thông giảm 9,07%; colophan, axit nhựa cây giảm 14,24%; tinh bột sắn giảm 15,97%; xi măng Protland đen giảm 16,66%; gỗ cưa, gỗ xẻ giảm 32,96%; phân bón NPK giảm 54,97% so với tháng cùng kỳ năm trước

3. Thương mại - Dịch vụ và Giá cả

3.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 11/2016 ước đạt 1.651,2 tỷ đồng, tăng 2,51% so với tháng trước và tăng 4,35% so với cùng tháng năm trước⁵. Tính từ đầu năm 2016, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 20.414⁶ tỷ đồng, tăng 7,2% so với cùng kỳ năm trước. tuy nhiên chỉ đạt 82,3% so với kế hoạch năm 2016.

3.2. Xuất, nhập khẩu hàng hóa

- Kim ngạch xuất khẩu tháng 11/2016 ước đạt 10,863 triệu USD⁷, tăng 5.2% so với tháng trước. Tính từ đầu năm 2016, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 185.080⁸ triệu USD, giảm 9% so với cùng kỳ năm trước⁹; Kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng chủ yếu: hàng rau quả 40,008 triệu USD, giảm 32,3% so với cùng kỳ năm trước; tinh bột sắn 17,620 triệu USD, giảm 1,8%; gỗ 83,943 triệu USD, tăng 17,3%; phương tiện vận tải và phụ tùng 7,961 triệu USD, giảm 0,3%...

- Kim ngạch nhập khẩu tháng 11/2016 ước đạt 3,840¹⁰ triệu USD, giảm 11.9% so với tháng trước; Tính từ đầu năm 2016, kim ngạch nhập khẩu ước đạt 76.357¹¹ triệu USD, giảm 62,2% so với cùng kỳ năm trước. Kim ngạch nhập khẩu một số mặt hàng chủ yếu: hàng rau quả 40,225 triệu USD, giảm 33,9% so với cùng kỳ năm trước; gỗ và sản phẩm từ gỗ 20,070 triệu USD, giảm 84,3%...

⁵ Trong đó: Doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 1.373,5 tỷ đồng, tăng 3% so với tháng trước và tăng 4,6% so với cùng tháng năm trước; doanh thu lưu trú và ăn uống đạt 194,9 tỷ đồng, tăng 0,3% so với tháng trước và tăng 2,6% so với cùng tháng năm trước; doanh thu du lịch lữ hành đạt 0,8 tỷ đồng, giảm 12% so với tháng trước và tăng 2,3% so với cùng tháng năm trước; doanh thu dịch vụ khác đạt 82 tỷ đồng, tăng 0,4% so với tháng trước và tăng 6% so với cùng tháng năm trước..

⁶ Trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 17.488,2 tỷ đồng, chiếm 85,7% tổng mức và tăng 7,9%; dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 2.048,5 tỷ đồng, chiếm 10% tổng mức và tăng 2,6%; dịch vụ lữ hành và hoạt động hỗ trợ du lịch 29,1 tỷ đồng, chiếm 0,2% tổng mức và tăng 2,1%; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 848,2 tỷ đồng, chiếm 4,1% tổng mức và tăng 6% so với cùng kỳ năm trước.

⁷ Trong đó: kinh tế nhà nước ước đạt 3,226 triệu USD, tăng 48,3%; kinh tế tư nhân ước đạt 4,937 triệu USD, giảm 26,7%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 2,700 triệu USD, tăng 89,7%.

⁸ Kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng chủ lực tăng so với cùng kỳ năm trước: tinh bột sắn 17942 nghìn USD, tăng 15,8%; gỗ 87509 nghìn USD, tăng 45,4%.

⁹ Trong đó: kinh tế nhà nước ước đạt 76,667 triệu USD, tăng 203%; kinh tế tư nhân ước đạt 98,818 triệu USD, giảm 41,5%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 9,595 triệu USD, tăng 3,9%.

¹⁰ Trong đó: kinh tế nhà nước ước đạt 0,370 triệu USD, tăng 10,8%; kinh tế tư nhân ước đạt 3,1 triệu USD, giảm 0,8%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 0,37 triệu USD, giảm 58,9%.

¹¹ Trong đó: kinh tế nhà nước ước đạt 3,819 triệu USD, tăng 16%; kinh tế tư nhân ước đạt 67,989 triệu USD, giảm 65,1%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 4,549 triệu USD, tăng 3,6%.

3.3 Về dịch vụ lưu trú

Do thời tiết trong tháng không được thuận lợi và không có các hoạt động lễ hội nên khách do các đơn vị lưu trú và các đơn vị lữ hành phục vụ giảm so với tháng trước. Số lượt khách do các đơn vị lưu trú phục vụ tháng 11/2016 ước đạt 33.004 lượt¹², giảm 4,5% so với tháng trước và giảm 15,5% so với cùng tháng năm trước; số ngày khách do các đơn vị lưu trú phục vụ (chỉ tính khách ngủ qua đêm) ước đạt 33.290 ngày khách, giảm 0,6% so với tháng trước và giảm 6,5% so với cùng tháng năm trước.

Tính từ đầu năm 2016, số lượt khách do các đơn vị lưu trú phục vụ ước đạt 465.200 lượt¹³, giảm 10,4% so với cùng kỳ năm trước; số ngày khách do các đơn vị lưu trú phục vụ (chỉ tính khách ngủ qua đêm) ước đạt 367.995 ngày khách, giảm 8,7%.

3.4. Chỉ số giá tiêu dùng

Trong tháng, do giá xăng, dầu điều chỉnh tăng dần đến giá dịch vụ giao thông tăng nên chỉ số giá tiêu dùng tăng nhẹ so với tháng trước. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 11 tăng 0,41% so với tháng trước; tăng 6,53% so với tháng 12 năm trước và tăng 6,5% so với cùng tháng năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 11 tháng đầu năm 2016, tăng 2,3% so với bình quân cùng kỳ năm trước¹⁴.

Chỉ số giá vàng tháng 11/2016 giảm 1,56% so với tháng trước; tăng 14,69% so với tháng 12 năm trước và tăng 10,53% so với cùng tháng năm trước. Chỉ số giá vàng bình quân 11 tháng năm 2016, tăng 6,54% so với bình quân cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 11/2016 tăng 0,21% so với tháng trước; giảm 0,59% so với tháng 12 năm trước và tăng 0,03% so với cùng tháng năm trước. Chỉ số giá đô la Mỹ bình quân 11 tháng năm 2016 tăng 2,41% so với bình quân cùng kỳ năm trước.

3.5. Hoạt động vận tải

- Doanh thu vận tải tháng 11/2016 ước tính đạt 106,5¹⁵ tỷ đồng, tăng 3,4% so với tháng trước. Tính chung 11 tháng năm 2016, doanh thu vận tải ước

¹² Lượt khách du lịch theo tour ước đạt 668 lượt, giảm 11,9% so với tháng trước và tăng 1,2% so với cùng tháng năm trước; ngày khách du lịch theo tour ước đạt 1.994 ngày khách, giảm 13,9% so với tháng trước và tăng 0,5% so với cùng tháng năm trước.

¹³ Lượt khách du lịch theo tour ước đạt 11.552 lượt, tăng 1,5%; ngày khách du lịch theo tour ước đạt 46.133 ngày khách, tăng 2%.

¹⁴ Các nhóm hàng có chỉ số giá giảm là: lương thực giảm 0,75%; giao thông giảm 7,58%; bưu chính viễn thông giảm 0,08%. Các nhóm hàng có chỉ số giá tăng là: thực phẩm tăng 3,63%; ăn uống ngoài gia đình tăng 3,47%; đồ uống và thuốc lá tăng 1,43%; may mặc, mũ nón và giày dép tăng 4,71%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 0,36%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,59%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 41,58%; giáo dục tăng 0,36%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,87%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 2,71%.

¹⁵ Trong đó: doanh thu vận tải hành khách ước đạt 36,5 tỷ đồng, tăng 2,6%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 68,5 tỷ đồng, tăng 3,8%; doanh thu kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 1,5 tỷ đồng, tăng 5,9%.

đạt 1.053¹⁶ tỷ đồng, tăng 11,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong tổng doanh thu vận tải 11 tháng năm 2016: khu vực nhà nước ước đạt 4,2 tỷ đồng, giảm 50,6%; khu vực ngoài nhà nước ước đạt 1.048,8 tỷ đồng, tăng 10,2%.

- Khối lượng hành khách vận chuyển tháng 11/2016 ước đạt 582,6 nghìn HK, tăng 1,2% so với tháng trước, do thành phần kinh tế ngoài nhà nước và vận tải đường bộ thực hiện; khối lượng hành khách luân chuyển ước đạt 50,3 triệu HK.km, tăng 1,9%. Tính chung 11 tháng năm 2016, khối lượng hành khách vận chuyển ước đạt 5956,1 nghìn HK, tăng 4,4% so với cùng kỳ năm trước; khối lượng hành khách luân chuyển ước đạt 540,8 triệu HK.km, tăng 14,4%.

- Khối lượng hàng hoá vận chuyển tháng 11/2016 ước đạt 747,8 nghìn tấn, giảm 0,5% so với tháng trước; tất cả đều do thành phần kinh tế ngoài nhà nước và chủ yếu vận tải đường bộ thực hiện; khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 74,9 triệu tấn.km, tăng 5%. Tính chung 11 tháng năm 2016, khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 7720,7 nghìn tấn, tăng 4,4% so với cùng kỳ năm trước; khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 535,7 triệu tấn.km, tăng 5,2%.

4. Thu chi ngân sách:

4.1. Thu ngân sách:

Tổng thu NSNN năm 2016 ước thực hiện: **7.394,701 tỷ đồng**, đạt 105% dự toán địa phương và bằng 95% năm 2015. Trong đó: Thu NSNN trên địa bàn ước thực hiện: 2.152 tỷ đồng, đạt 100% dự toán địa phương bằng 92% so với cùng kỳ năm trước,

4.2. Chi ngân sách:

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2016 ước đạt: 7.045,602 tỷ đồng/KH 6.126,367 tỷ đồng bằng 115% dự toán địa phương và bằng 114% so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó: Chi đầu tư phát triển ước thực hiện 1.495,570 tỷ đồng/KH 1.249.623 tỷ đồng, đạt 119,68% dự toán và bằng 252,8% cùng kỳ năm 2015; Chi thường xuyên ước thực hiện 4.188,383 tỷ đồng/KH 3.587,221 tỷ đồng, đạt 116,76% dự toán, và bằng 102,27% so với cùng kỳ năm 2015.

5. Lĩnh vực đầu tư phát triển:

Vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 11/2016 ước đạt 123,5¹⁷ tỷ đồng, giảm 23,29% so với tháng trước và tăng 81,32% so với cùng tháng năm trước. Tính từ đầu năm 2016, vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt

¹⁶ Trong đó: doanh thu vận tải hành khách ước đạt 392,7 tỷ đồng, tăng 18,5%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 642,7 tỷ đồng, tăng 5,5%; doanh thu kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 17,5 tỷ đồng, giảm 9,9%.

¹⁷ Trong đó: vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 106,5 tỷ đồng, tăng 81,15% so với cùng tháng năm trước; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 14,3 tỷ đồng, tăng 86,88%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 2,7 tỷ đồng, tăng 61,87%.

1.568,36¹⁸ tỷ đồng, bằng 93,42% kế hoạch năm 2016 và tăng 50,64% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng giá trị giải ngân các nguồn vốn đến đến 31/10/2016, đạt 1.596,04 tỷ đồng, đạt 61,46% kế hoạch năm 2016; trong đó: vốn địa phương quản lý thực hiện 1297,82 tỷ đồng, đạt 59,35% kế hoạch năm 2016.

6. Quy hoạch - xây dựng:

Trong tháng, UBND tỉnh đã tham mưu Tỉnh uỷ xem xét, ban hành Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 04/11/2016 về phát triển đô thị tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-201, định hướng đến năm 2025; Tổ chức đoàn kiểm tra chất lượng 17 công trình xây dựng có sử dụng gạch không nung tại 05 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh và khảo sát tình hình sản xuất, tiêu thụ gạch không nung tại 04 doanh nghiệp; đồng thời kiến nghị, đề xuất Bộ Xây dựng, Hội Vật liệu xây dựng Việt Nam một số nội dung liên quan đến việc sử dụng gạch không nung tại địa phương. Tiếp tục chỉ đạo các ngành phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

UBND tỉnh đã tổ chức thẩm định nhiệm vụ đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; thẩm định Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050. Bổ sung Quy hoạch chi tiết khu Dịch vụ - Du lịch Làng Vây, huyện Hướng Hoá...

Trong tháng, đã thẩm định 26 dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng; thẩm định thiết kế, dự toán cho 17 công trình; kiểm tra trong quá trình thi công và kiểm tra công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng 06 công trình. Cấp phép xây dựng cho 07 tổ chức và 04 cá nhân.

II. VỀ LĨNH VỰC XÃ HỘI:

1. Y tế

Thời tiết hiện nay đang vào mùa mưa có diễn biến bất thường, tạo điều kiện cho muỗi truyền bệnh sốt xuất huyết phát triển, có nguy cơ bùng phát thành dịch lớn. Trước tình hình đó, UBND tỉnh đã tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức tự giác phòng chống sốt xuất huyết của người dân, huy động sự tham gia của cộng đồng trong công tác phòng chống dịch bệnh; chỉ đạo xây dựng kế hoạch tiếp nhận, thu dung bệnh nhân, chẩn đoán và điều trị kịp thời, đúng phác đồ quy định nhằm hạn chế bệnh chuyển nặng, đe dọa tử vong cho người mắc. Khi xác định các ổ dịch thì kịp thời tổ chức kiểm tra, giám sát, sàng lọc ca bệnh và chỉ đạo tuyến dưới lập kế hoạch phòng chống dịch không để dịch lan rộng, kéo dài.

¹⁸ Trong đó: vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 1.358,56 tỷ đồng, bằng 93,54% kế hoạch và tăng 59,07%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 164,32 tỷ đồng, bằng 92,31% kế hoạch và tăng 11,31%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước đạt 45,48 tỷ đồng, bằng 93,77% kế hoạch và tăng 15,19%.

Tháng 10/2016, trên địa bàn tỉnh đã xuất hiện 08 ca mắc bệnh thương hàn; 52 ca mắc bệnh lỵ trực trùng, giảm 57% so với cùng tháng năm trước; 39 ca mắc bệnh lỵ a mip, giảm 13,3%; 192 ca mắc bệnh tiêu chảy, giảm 33,3%; 123 ca mắc bệnh sốt xuất huyết; 03 ca mắc bệnh sốt rét, giảm 62,5%; 16 ca mắc bệnh viêm gan virus, giảm 11,1%; 30 ca mắc bệnh thủy đậu; 11 ca mắc bệnh quai bị, giảm 38,4%; 1.620 ca mắc bệnh cúm, tăng 4,9%; 09 ca mắc bệnh tay chân miệng. Tính từ đầu năm 2016 đến nay, có 32 ca mắc bệnh thương hàn; 787 ca mắc bệnh lỵ trực trùng, giảm 17,3% so với cùng kỳ năm trước; 339 ca mắc bệnh lỵ a mip, tăng 6,6%; 2.225 ca mắc bệnh tiêu chảy, giảm 14,2%; 380 ca mắc bệnh sốt xuất huyết; 20 ca mắc bệnh sốt rét, giảm 65,5%; 267 ca mắc bệnh viêm gan virus, tăng 8,1%; 326 ca mắc thủy đậu, giảm 15,8%; 01 ca mắc bệnh uốn ván; 03 ca mắc bệnh sởi, giảm 76,9%; 349 ca mắc bệnh quai bị, tăng 5,4%; 14.437 ca mắc bệnh cúm, tăng 3,3%; 14 ca mắc bệnh Tay - Chân - Miệng, giảm 50%. Tất cả các ca bệnh đều được ngành y tế các cấp quản lý và theo dõi điều trị, không có trường hợp tử vong.

Tính đến ngày 15/11/2016, số người nhiễm HIV còn sống tại Quảng Trị là 198 người (số trẻ em dưới 15 tuổi nhiễm HIV là 11 trẻ, số bà mẹ mang thai nhiễm HIV sinh con là 37 bà mẹ); trong đó: có 62 trường hợp đã chuyển sang giai đoạn AIDS. Số bệnh nhân tử vong do AIDS toàn tỉnh tính đến thời điểm trên là 93 người.

UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành y tế tổ chức các hoạt động nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn như: tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nhằm hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Tiếp tục duy trì và nâng cao ý thức, trách nhiệm của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong việc chấp hành pháp luật về vệ sinh, an toàn thực phẩm; đồng thời, nâng cao vai trò giám sát của các cơ quan quản lý và người tiêu dùng về bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm. Trong tháng 11/2016 không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra. Tính chung từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm, giảm 03 vụ so với cùng kỳ năm trước; làm 78 người bị ngộ độc, không có trường hợp tử vong.

2. Giáo dục và đào tạo

Trong tháng, tỉnh đã tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi Trung học phổ thông cấp tỉnh (01/11 – 16/11/2016); Tổ chức thành công Hội thi giáo viên dạy giỏi THPT cấp tỉnh năm 2016 với sự tham gia của 313 giáo viên ở 14 môn học cấp THPT. Kết quả có 243 giáo viên được công nhận đạt giáo viên dạy giỏi THPT năm 2016, đạt tỷ lệ 77,6%; Tổ chức Lễ kỷ niệm 34 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 cấp ngành; Tổ chức các hội thảo, tập huấn, các chuyên đề bộ môn của các cấp học, ngành học: Hội thảo xây dựng tiêu chí trường mầm non kiểu mẫu; tổ chức chuyên đề “Bàn tay nặn bột” tại huyện Gio Linh; tập huấn đánh giá học sinh Tiểu học theo Thông tư 22 Bộ GD-ĐT...

3. Hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

Trong tháng, UBND tỉnh đã chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ tốt các sự kiện chính trị, các ngày lễ¹⁹.

Tiếp tục duy trì luyện tập thường xuyên các lớp năng khiếu, đội tuyển tỉnh và đội tuyển trẻ²⁰. Trong tháng, các vận động viên của tỉnh đã tham gia thi đấu giải Canoeing vô địch Châu Á tại Hải Phòng đạt 04HCV; Chuẩn bị lực lượng tiếp tục tham gia Giải Canoeing vô địch Quốc gia tại Hải Phòng, Giải Điền kinh vô địch Quốc gia ở Mỹ Đình, Giải Cầu lông các cây vợt xuất sắc.

Tiếp tục hoàn thiện Đề án Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Hoàn thiện xây dựng bản đồ và tập gấp Du lịch Quảng Trị.

Ngày 4/12/2016, tại Trung tâm Văn hóa thông tin tỉnh, Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh Quảng Trị trang trọng tổ chức lễ tưởng niệm đồng chí Fidel Castro và trưng bày tập ảnh “Những khoảnh khắc của Chủ tịch Cuba Fidel Castro trên vùng đất lửa Quảng Trị năm 1973”.

4. Thông tin - Truyền thông

Tính đến hết tháng 11/2016 trên địa bàn tỉnh có 166 điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, bán kính phục vụ bình quân 3,07 km/ 1 điểm phục vụ; số dân được phục vụ là 3.850 người/ 1 điểm phục vụ. Tổng số thuê bao điện thoại đến cuối tháng là 611.477 thuê bao, tăng 15.466 thuê bao so với tháng trước, đạt mật độ 98,8 thuê bao/100 dân. Tổng số trạm thu phát sóng điện thoại di động (BTS) đang hoạt động là 1.456 trạm.

Trong tháng, Đài PT-TH tỉnh đã tổ chức phát sóng nhiều phóng sự ngắn và phóng vấn về phát thanh; duy trì sản xuất đều đặn các chuyên mục, chuyên đề có chất lượng cao trên sóng truyền hình. Báo Quảng Trị xuất bản 72.000 bản; Tạp chí Cửa Việt xuất bản 1.250 bản, các bản tin và đặc san xuất bản được 5.110 bản.

Tiếp tục duy trì và hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng CNTT trong kinh doanh thương mại điện tử; nâng cấp công thông tin doanh nghiệp vừa và nhỏ Quảng Trị, đến nay đã có khoảng 286 doanh nghiệp tham gia.

5. Lao động, Thương binh và xã hội

Về dạy nghề, việc làm và an toàn lao động: Trong tháng, tỉnh đã hoàn thiện Chương trình Giải quyết việc làm của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020. Tiến hành kiểm tra công tác quản lý lao động nước ngoài, lồng ghép kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động tại 04 doanh nghiệp. Tổ chức 01 lớp huấn

¹⁹ Chào mừng kỷ niệm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Đại hội đại biểu lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2016-2021 Hội LHPN tỉnh Quảng Trị; Kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2016) và tổ chức tốt Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc...

²⁰ Tổng số VĐV được đào tạo tại trung tâm là 118 VĐV (trong đó có 07 VĐV được triệu tập vào đội tuyển và đội tuyển trẻ Quốc gia, có 03 Kịch tượng, 03VĐV cấp I).

luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động thuộc nhóm 3 và nhóm 4 của 3 doanh nghiệp.

Về Lao động tiền lương - Bảo hiểm xã hội: Tổ chức đối thoại với người lao động tại Trung tâm Môi trường đô thị huyện Hướng Hoá, ban hành văn bản giao nhiệm vụ cho người đại diện phần vốn nhà nước tại các công ty có cổ phần chi phối của Nhà nước, các chính sách về lao động trong các khu kinh tế, khu công nghiệp chung. Trả lời bằng văn bản và trả lời trực tiếp 16 trường hợp hỏi về hợp đồng lao động, chế độ bảo hiểm xã hội, chế độ tiền lương, định mức lao động, ký kết thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động. Hướng dẫn xây dựng và tiếp nhận 03 nội dung lao động và thoả ước lao động tập thể.

Về thương binh - Liệt sỹ và người có công: Trong tháng UBND tỉnh đã giải quyết 601 hồ sơ các loại; Trả lời 12 đơn thư hỏi về chế độ chính sách, 24 trường hợp di chuyển hồ sơ đi và đến; đính chính, bổ sung thông tin trong hồ sơ các loại 22 trường hợp; cấp lại thẻ, giấy chứng nhận các loại 20 trường hợp; giám định ADN cho 3 trường hợp.

Về bảo trợ xã hội: Tỉnh đã tích cực theo dõi tình hình thiên tai, lũ lụt xảy ra trên địa bàn tỉnh, chủ động cứu trợ, khắc phục nhanh các thiệt hại do mưa lũ gây ra, nhanh chóng ổn định đời sống của nhân dân. Chỉ đạo hướng dẫn các huyện ven biển hoàn thành cấp phát 938 tấn gạo (lần 2) cho người dân, các xã, thị trấn ven biển bị ảnh hưởng bởi sự cố ô nhiễm môi trường. Tỉnh cũng đã tiến hành chi trả hỗ trợ đợt 1 cho các chủ tàu, thuyền và người lao động trên tàu bị thiệt hại do sự cố môi trường biển tại các huyện Hải Lăng, Triệu Phong, Gio Linh và Vĩnh Linh. Đồng thời, đang chỉ đạo các ngành và địa phương tiến hành rà soát, thẩm định các đối tượng được hỗ trợ còn lại theo quy định để xem xét hỗ trợ đợt 2.

Phối hợp với Tổ chức Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tổ chức các đợt kiểm tra, đôn đốc các địa phương hoàn thành việc điều tra thu thập thông tin về người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

6. Tình hình an toàn giao thông và an ninh trật tự

6.1. An toàn giao thông:

Từ 16/10 đến 15/11/2016, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 30 vụ tai nạn giao thông, làm chết 16 người, bị thương 22 người; so với cùng kỳ năm trước số vụ tai nạn giao thông tăng 76,5% (+13 vụ), số người chết tăng 45,5% (+05 người), số người bị thương tăng 69,2% (+09 người). Tính từ 16/12/2015 đến 15/11/2016 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 208 vụ tai nạn giao thông, làm chết 96 người, bị thương 210 người; so với cùng kỳ năm trước số vụ tăng 9,5% (+18 vụ), số người chết giảm 9,4% (-10 người), số người bị thương tăng 29,6% (+48 người).

Trong số các vụ tai nạn giao thông năm 2016, đường bộ xảy ra 204 vụ, làm chết 94 người, bị thương 208 người; đường sắt xảy ra 04 vụ, làm chết 02 người và bị thương 02 người..

6.2. An ninh trật tự, phòng chống cháy nổ:

Tiếp tục tổ chức kiểm tra an toàn PCCC các cơ sở thuộc diện quản lý, đặc biệt là các cơ sở trọng điểm có nguy cơ cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng như: Chợ; Trung tâm thương mại; cơ sở sản xuất có chứa nhiều chất cháy; các khu vực vui chơi, giải trí, tập trung đông người; kho xăng dầu - cửa hàng xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng; cơ sở bảo quản sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; Trụ sở cơ quan Đảng, chính quyền các cấp... Qua kiểm tra, đã hướng dẫn tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn PCCC; kịp thời phát hiện, xử lý, khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác PCCC; hạn chế và loại trừ các nguyên nhân, điều kiện dẫn đến cháy nổ. Xử lý nghiêm theo đúng pháp luật đối với những trường hợp vi phạm quy định về an toàn PCCC.

Từ ngày 16/10 đến 15/11/2016 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 02 vụ cháy, làm 02 người bị thương, thiệt hại tài sản ước tính 16 triệu đồng. Tính chung từ đầu năm đến nay có 39 vụ cháy và 01 vụ nổ xảy ra trên địa bàn tỉnh, tăng 2,6% (+01 vụ) so với cùng kỳ năm trước; tổng giá trị thiệt hại ước tính: 16.470 triệu đồng.

7. Hoạt động tư pháp

Trong tháng, đã kiểm tra, thẩm định, tham gia về mặt pháp lý 46 văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp nhận 206 vụ việc tư vấn pháp luật, trong đó có 63 vụ việc tư vấn thực hiện tại trụ sở Trung tâm và Chi nhánh; 12 vụ cử Luật sư, trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng; 131 vụ việc tư vấn thực hiện tại các đợt trợ giúp pháp lý lưu động; các vụ, việc tư vấn chủ yếu ở các vấn đề về chế độ chính sách, đất đai nhà ở, hôn nhân gia đình, dân sự, hình sự... Tổ chức 04 đợt trợ giúp pháp lý lưu động tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Quảng Trị và các xã thuộc Đakrông, Hải Lăng. Trong tháng, ngành Tư pháp cũng đã giải quyết 185 trường hợp cấp phiếu lý lịch tư pháp, tiếp nhận 237 thông tin LLTP do các cơ quan liên quan chuyển đến; lập 10 hồ sơ lý lịch tư pháp.

Tổ chức 102 phiên bán đấu giá tài sản với tổng giá trị tài sản bán được là 5.955.380.000 đồng, tăng thu so với giá khởi điểm 122.917.600 đồng. Thực hiện công chứng cho 694 trường hợp chứng nhận hợp đồng dân sự và các trường hợp khác với tổng số lệ phí công chứng thu được là 61.820.000 đồng.

8. Tài nguyên và Môi trường

Trong tháng UBND tỉnh đã tiến hành giao đất, thuê đất cho 20 hồ sơ của các tổ chức; cấp giấy chứng nhận cho 953 hồ sơ (tiếp nhận 1.034 hồ sơ) cho các hộ gia đình, cá nhân. Tiếp tục thực hiện công tác đo đạc, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính cho các huyện Triệu Phong, Cam Lộ, Vĩnh Linh, Gio Linh, thị trấn Hải Lăng. Khe Sanh; cấm mốc các công ty Nông lâm nghiệp, Ban Quản lý rừng...

Về lĩnh vực môi trường: Thực hiện chuyên mục tuyên truyền về bảo vệ tài nguyên và môi trường trên Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Tổ chức thẩm định 02²¹ báo cáo ĐTM, phê duyệt 01²² báo cáo đánh giá tác động

²¹ Khu liên hợp xử lý rác thải Quang Trị và Dương Trần Nguyên Hân (giai đoạn 2), thành phố Đông Hà.

môi trường. Tổ chức kiểm tra thực tế phục vụ công tác thẩm định đề án bảo vệ môi trường chi tiết của 03 dự án²³.

Trong tháng tỉnh đã tiếp nhận thêm 04 hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, tổ chức thẩm định 02 hồ sơ và đã phê duyệt 01 hồ sơ về trữ lượng khoáng sản. Tổ chức thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản cho 03 đơn vị hoạt động khoáng sản (01 đá; 02 cát, sỏi); thẩm định đề cương, nhiệm vụ và dự toán lập đề án "Khoanh vùng bổ sung nhân tạo nước dưới đất và vùng bổ sung nhân tạo nước dưới đất; Lập hành lang bảo vệ nguồn nước và xác định dòng chảy tối thiểu trên các dòng sông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị".

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 01 vụ vi phạm môi trường tại Công ty Cổ phần xây dựng giao thông Quảng Trị vì lý do không báo cáo quản lý chất thải nguy hại, số tiền xử phạt 12 triệu đồng. Tính từ đầu năm 2016 có 03 vụ vi phạm môi trường xảy ra; tổng số tiền xử phạt do vi phạm môi trường là 23 triệu đồng.

10. Công tác đối ngoại

Trong tháng, tỉnh đã tổ chức đón tiếp 8 đoàn khách quốc tế (62 lượt người) đến thăm và làm việc tại tỉnh, làm thủ tục cho 9 đoàn (54 lượt người) thuộc các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh đi công tác, học tập ở nước ngoài. Tính từ đầu năm, tỉnh đã đón tiếp 164 đoàn khách quốc tế (1.170 lượt người), làm thủ tục cho 92 đoàn (489 lượt người) đi công tác nước ngoài.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị chuẩn bị chu đáo, đón đoàn Tổng thống Ai Len đến thăm và làm việc tại Quảng Trị; Ký biên bản ghi nhớ với Bộ Ngoại giao – Thương mại Ai-len; hợp tác với tổ chức Stichting Tropenbos International (TBI) – Hà Lan.

Hỗ trợ các tổ chức, dự án NGOs triển khai các chương trình trên địa bàn tỉnh. Triển khai các nội dung liên quan về nội dung, chương trình hoạt động của đoàn Golden West – Hoa Kỳ và chuyển làm việc của cố vấn kỹ thuật cấp cao Trung tâm LWCC... Trong 11 tháng đầu năm, các đơn vị trên địa bàn đã vận động được 35 dự án với tổng giá trị là 6.057.077,33 USD.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 12 NĂM 2016:

Bên cạnh việc tiếp tục chỉ đạo, tích cực triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động số 579/CTHD-UBND ngày 29/02/2016 về thực hiện thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ, Kết luận số 01-KL/TU ngày 27/11/2015 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2016 và Chương trình công

²² Dự án đầu tư nâng cấp dây chuyền thiết bị và hệ thống xử lý nước thải Nhà máy tin bột sản Hương Hoà.

²³ Trang trại chăn nuôi lợn công nghiệp của hộ gia đình ông Phạm Đức Chính; trang trại chăn nuôi lợn công nghiệp của hộ gia đình bà Nguyễn Thị Ái Vân; Trang trại lợn tại thôn Đốc Kinh, xã Cam Chính, huyện Cam Lộ của ông Trần Văn Sỹ.

tác trọng tâm của UBND tỉnh. Triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp tại Thông báo số 175/TB-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh và Công văn số 3886/UBND-TH ngày 21/9/2016 về các giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2016, cần triển khai thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

- Khẩn trương triển khai thực hiện các Thông báo kết luận ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND tỉnh trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường và bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

- Chuẩn bị triển khai vụ sản xuất Đông Xuân 2016-2017

- Chỉ đạo các ngành, lực lượng tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; Tham mưu đề xuất phương án đảm bảo hàng hóa dự trữ phục vụ bình ổn giá dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017.

- Tiếp tục hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị 1 và các dự án đầu tư vào Khu Đông Nam.

- Tổ chức các hoạt động tổng kết cuối năm tại các cơ quan đơn vị theo tiêu chí hiệu quả, thiết thực, tiết kiệm.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (2b);
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Bộ Tư lệnh QK4;
- T.vụ Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (bc);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể;
- Huyện-thị-thành uỷ, UBND các H.thị xã, TP;
- Chánh, PVP, CV;
- Website tỉnh;
- Lưu VT. TH(D).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Văn Bôn